TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2018/QĐST-HNGĐ	*Nậm Pồ, ngày 21 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018, giữa:

* Nguyên đơn: Chị ***Pòong Thị N***, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Bản P1, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên.

* Bị đơn: Anh ***Hà Hải L***, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Bản H, xã M, huyện V tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Pòong Thị N và anh Hà Hải L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Giao con chung là cháu Hà Như Q - sinh ngày 23/02/2012 cho anh Hà Hải L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh L không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung. Chị N không phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn thực hiện theo Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Pòong Thị N chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2010/08387 ngày 03 tháng 12 năm 2018; Trả lại cho chị N 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Các đương sự;
- UBND xã P, huyện Nậm Pồ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Bùi Thanh Tuấn